**BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM LỊCH SỬ LỚP 9 BÀI 33:**

**VIỆT NAM TRÊN ĐƯỜNG ĐỔI MỚI ĐI LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI**

 **(TỪ NĂM 1986 ĐẾN NĂM 2000)**

**Câu 1:** Mục tiêu của 3 chương trình kinh tế của kế hoạch 5 năm (1986 - 1990): lương thực - thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu, được đề ra trong Đại hội nào?

**A.** Đại hội Đảng IV. **B.** Đại hội Đảng V. **C.** Đại hội Đảng VI. **D.** Đại hội Đảng VII.

**Câu 2:** Đường lối đổi mới của Đảng được đưa ra đầu tiên tại Đại hội nào?

**A.** Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV (12 – 1976).

**B.** Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V (3 – 1981).

**C.** Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI (12 – 1986).

**D.** Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII (6 – 1991).

**Câu 3:** Đại hội Đảng VI xác định trọng tâm của đường lối đổi mới là trên lĩnh vực nào?

**A.** Văn hóa. **B.** Kinh tế. **C.** Chính trị. **D.** Xã hội

**Câu 4:** Trong 5 năm (1996 - 2006) tổng sản phẩm trong nước tăng bình quân hàng năm là:

**A.** 5 %. **B.** 6 %, **C.** 7 %. **D.** 8 %.

**Câu 5:** Quan điểm đổi mới của Đảng ta tại Đại hội Đảng VI là gì?

**A.** Đổi mới toàn diện và đồng bộ. **B.** Đổi mới về kinh tế, chính trị.

**C.** Đổi mới về tư tưởng, văn hóa. **D.** Đổi mới về kinh tế.

**Câu 6:** Trong quá trình thực hiện đường lối đổi mới, khó khăn, yếu kém nào khó giải quyết nhất được coi là “quốc nạn”.

**A.** Tình trạng tham nhũng, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống ở một bộ phận cán bộ, đảng viên.

**B.** Nền kinh tế phát triển chưa vững chắc, hiệu quả và sức cạnh tranh thấp.

**C.** Một số vấn đề văn hóa, xã hội còn bức xúc và gay gắt, chậm được giải quyết.

**D.** Cả B và C

**Câu 7:** Sau 5 năm thực hiện kế hoạch 5 năm (1991 - 1995), tổng sản lượng trong nước tăng bình quân hàng năm bao nhiêu %?

**A.** 8%. **B.** 8,1%. **C.** 7% **D.** 8,3 %.

**Câu 8:** Thành tựu đầu tiên trong bước đầu thực hiện đường lối đổi mới là gì?

**A.** Giải quyết được việc làm cho người lao động. **B.** Giải quyết nạn thiếu ăn triền miên.

**C.** Kim ngạch xuất khẩu tăng 10 lần. **D.** Xuất khẩu gạo đứng thứ 3 thế giới.

**Câu 9:** Vậy đường lối đổi mới của Đảng được hiểu như thế nào là đúng?

**A.** Đổi mới là thay đổi mục tiêu xã hội chủ nghĩa.

**B.** Đổi mới không phải thay đổi mục tiêu xã hội chủ nghĩa.

**C.** Mục tiêu xã hội chủ nghĩa được thực hiện có hiệu quả bằng những quan điểm đúng đắn về CNXH, những hình thức, bước đi và biện pháp thích hợp.

**D.** B và C đúng.

**Câu 10:** Nền kinh tế nước ta đạt mức tăng trưởng cao nhất trong giai đoạn nào?

**A.** Giai đoạn 1976 – 1985. **B.** Giai đoạn 1986 – 1990.

**C.** Giai đoạn 1991 – 1995. **D.** Giai đoạn 1996 – 2000.

**Câu 11:** Mục tiêu của kế hoạch 5 năm (1991-1995) là gì?

**A.** Vượt qua khó khăn thử thách ổn định và phát triển kinh tế, xã hội.

**B.** Tăng cường ổn định chính trị đưa đất nước về cơ bản thoát khỏi tình trạng khủng hoảng.

**C.** A và B đúng.

**D.** A và B sai.

**Câu 12:** Trong những thành tựu bước đầu của công cuộc đổi mới, thành tựu nào quan trọng nhất?

**A.** Thực hiện được 3 chương trình kinh tế.

**B.** Phát triển kinh tế đối ngoại.

**C.** Kiềm chế được lạm phát.

**D.** Từng bước đưa đất nước thoát khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội.

**Câu 13:** Quan điểm của Đảng về đổi mới đất nước đi lên chủ nghĩa như thế nào?

**A.** Đổi mới đất nước đi lên chủ nghĩa xã hội là thay đổi mục tiêu của chủ nghĩa xã hội.

**B.** Đổi mới đất nước đi lên chủ nghĩa xã hội không phải là thay đổi mục tiêu của chủ nghĩa xã hội.

**C.** Mục tiêu XHCN được thực hiện có hiệu quả bằng những quan điểm đúng đắn về chủ nghĩa xã hội, những hình thức, bước đi và biện pháp thích hợp.

**D.** Cả B và C đúng

**Câu 14:** Trong kế hoạch 5 năm (1986 – 1990), cả nước tập trung thực hiện nhiệm vụ nào?

**A.** Hoàn thành ba chương trình kinh tế. **B.** Phát triển kinh tế đối ngoại.

**C.** Kiềm chế lạm phát. **D.** Phát triển khoa học và công nghệ.

**Câu 15:** Đại hội lần thứ VI của Đảng Cộng sản Việt Nam họp từ thời gian nào?

**A.** 15 đến 18/12/1985. **B.** 10 đến 18/12/1985. **C.** 15 đến 18/12/1986. **D.** 20 đến 25/12/1986.

**Câu 16:** Trong kế hoạch 5 năm (1996 - 2000) kinh tế đối ngoại tiếp tục phát triển, số liệu nào sau đây chính xác nhất phản ánh điều đó?

**A.** Xuất khẩu đạt 50,6 tỉ đô la, nhập khẩu đạt 60 tỉ đô la.

**B.** Xuất khẩu đạt 51,6 tỉ đô la, nhập khẩu đạt 61 tỉ đô la.

**C.** Xuất khẩu đạt 52,6 tỉ đô la, nhập khẩu đạt 62 tỉ đô la.

**D.** Xuất khẩu đạt 53,6 tỉ đô la, nhập khẩu đạt 63 tỉ đô la.

**Câu 17:** Kế hoạch 5 năm (1996 - 2000), vốn đầu tư trực tiếp của nước ngoài so với kế hoạch 5 năm (1991 - 1995) tăng mấy lần?

**A.** Đạt 10 tỉ đô la, gấp 1,5 lần. **B.** Đạt 12 tỉ đô la, gấp 2 lần.

**C.** Đạt 13 tỉ đô la, gấp 2,2 lận. **D.** Đạt 14 tỉ đô la, gấp 2,5 lần.

**Câu 18:** Trong 15 năm thực hiện đổi mới, bên cạnh những thành tựu và tiến bộ, ta gặp không ít khó khăn và yếu kém. Điều nào trong mặt khó khăn, yếu kém đó khó giải quyết nhất được xem là “quốc nạn”?

**A.** Nền kinh tế phát triển chưa vững chắc, hiệu quả và sức cạnh tranh thấp.

**B.** Một số vấn đề văn hóa, xã hội còn bức xúc và gay gắt chậm được giải quyết.

**C.** Tình trạng tham nhũng, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống ở một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên.

**D.** A và B đúng.

**Câu 19:** Nguyên nhân nào dẫn đến việc Đảng ta phải thực hiện đường lối đổi mới.

**A.** Đất nước lâm vào tình trạng khủng hoảng, trước hết là khủng hoảng kinh tế, xã hội.

**B.** Do những sai lầm nghiêm trọng về chủ trương, chính sách, chỉ đạo và tổ chức thực hiện.

**C.** Những thay đổi của tình hình thế giới, nhất là sự khủng hoảng trầm trọng ở Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa.

**D.** Cả 3 ý trên.

**Câu 20:** Đường lối đổi mới của Đảng được điều chỉnh, bổ sung, phát triển qua các kì Đại hội nào?

**A.** Đại hội IV, Đại hội V, Đại hội VI. **B.** Đại hội V, Đại hội VI, Đại hội VII.

**C.** Đại hội VI, Đại hội VII, Đại hội VIII. **D.** Đại hội VII, Đại hội VIII, Đại hội IX.

-----------------------------------------------

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | C | 6 | A | 11 | C | 16 | B |
| 2 | C | 7 | C | 12 | A | 17 | A |
| 3 | B | 8 | B | 13 | D | 18 | C |
| 4 | C | 9 | D | 14 | A | 19 | D |
| 5 | A | 10 | C | 15 | C | 20 | D |